

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **80/2020/HS-ST**
Ngày: 12-6-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Lễ**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Hồ Văn Tài**.

2. Ông **Lữ Quốc Toàn**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Phương Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Ông **Phan Quang Hùng** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2020/HSST ngày 04 tháng 3 năm 2020, theo Thông báo mở lại phiên tòa số 71/2020/QĐ-TA ngày 28 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

VŨ DUY T, sinh năm 1977, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Đội 4, ấp V 1, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Đình Khải, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị Tân, sinh năm 1959; Vợ: Nguyễn Thị Tuyết Nhung, sinh năm 1980; Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án số 46/2005/HSST ngày 26-12-2005, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội: “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”, đã được xóa án tích.

Bị cáo tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: Ông **Nguyễn Việt A**, sinh năm 1964. (đã chết)

Địa chỉ: Ấp 18 Gia Đình, xã Bảo Quang, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện hợp pháp của bị hại: Anh **Nguyễn Cường Quốc N**, sinh năm 1993;
Địa chỉ: Ấp 18 Gia Đình, xã Bảo Quang, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Là
đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 24-9-2019). *(có mặt)*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông **Nguyễn Minh D**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: 71/2G ấp V 2, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. *(có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Duy T có giấy phép lái xe hạng E, do Sở giao thông vận tải Đồng Nai cấp ngày 03-7-2019, có giá trị đến ngày 03-7-2024.

Vào khoảng 06 giờ 44 phút ngày 13-9-2019, Trung điều khiển xe ô tô khách mang biển số 63B-005.50 lưu thông trên đường liên xã X – B theo hướng từ xã X, huyện Xuân Lộc đi xã B, thành phố Long Khánh. Khi đến đoạn đường thuộc ấp 6, xã X, huyện Xuân Lộc, Đồng Nai, do đường hẹp nên T điều khiển xe ô tô chạy lán qua làn đường phía bên trái để lưu thông. Vũ Duy T quan sát thấy xe mô tô biển số 49D1-555.01 do ông Nguyễn Việt A điều khiển đang lưu thông ngược chiều, nhưng T không giảm tốc độ và không điều khiển xe ô tô khách tránh về phía bên phải theo hướng đi của mình dẫn đến góc trái đầu xe ô tô do T điều khiển đã va chạm vào phía trước bên trái đầu xe mô tô do ông Nguyễn Việt A điều khiển, gây tai nạn giao thông.

Hậu quả: Ông Nguyễn Việt A chết tại chỗ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1217/PC09-KLGĐPY ngày 07/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận nguyên nhân tử vong của Nguyễn Việt A là đa chấn thương, vỡ xương sọ vùng trán – đỉnh, vỡ xương nền sọ trước, xuất huyết não, gãy xương hàm mặt, gãy xương chậu và xương cẳng tay trái.

Quá trình điều tra xác định:

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông vào hồi 07 giờ ngày 13-9-2019 thể hiện :

Sau tai nạn xe ô tô khách mang biển số 63B-005.50 dừng trên mép đường bên phải, đầu xe hướng vào lề đất bên phải và chệch theo hướng đi xã B, đuôi xe hướng xã X, trục bánh trước bên trái cách mép đường trái về phía phải 3,3m, trục bánh trước bên trái cách mép đường trái về phía phải 2,4m.

Cách trục bánh sau bên phải xe ô tô khách mang biển số 63B-005.50 về hướng đi xã Xuân Bắc là vết phanh đôi bánh sau bên phải xe ô tô khách mang biển số 63B-005.50, dài 19m, rộng 40cm, in trên đường đậm, rõ nét, cong, liên tục, đầu vết phanh nằm trên phía bên phải đường và cách mép đường trái về phía phải 2,9m.

Cách trục bánh sau bên trái xe ô tô khách mang biển số 63B-005.50 về hướng đi xã Xuân Bắc là vết phanh đôi bánh sau bên trái xe ô tô khách mang biển số 63B-

005.50, dài 12,9m, rộng 20cm, in trên đường đậm, rõ nét, cong, liên tục, đầu vết phanh nằm trên phía bên trái đường và cách mép đường trái về phía phải 1,1m.

Cách trục bánh sau bên trái xe ô tô khách mang biển số 63B-005.50 về hướng đi xã Xuân Bắc 7,5m là trục bánh sau xe mô tô mang biển số 49D1-555.01 ngã qua phải nằm trong lề đất bên trái, đầu xe hướng xã X đuôi xe hướng xã B, trục bánh trước cách mép đường trái về phía trái về phía trái 0,2m; trục bánh sau cách mép đường trái về phía trái 0,6m.

Nối liền từ vị trí xe mô tô mang biển số 49D1-555.01 về hướng đi xã B là vết cày không liên tục, thẳng, rõ nét, dài 2,8m, đầu vết cày nằm về phía trái đường và cách mép đường trái về phía phải 0,6m.

Cách trục bánh sau xe mô tô mang biển số 49D1-555.01 về hướng đi xã B 2,6m là đầu nạn nhân đã tử vong tại hiện trường, nằm ngửa trên lề đất bên trái, đầu hướng vào lề đất bên trái và cách mép đường trái về phía trái 1,3m, chân hướng ra đường và ngay tại mép đường trái.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, lời khai của bị can Vũ Duy T và các tài liệu, chứng cứ thu thập được, xác định vị trí điểm va chạm trên phương tiện và trên đường như sau:

Vị trí va chạm trên phương tiện là góc trái đầu xe ô tô khách mang biển số 63B-005.50 va chạm vào phía trước bên trái đầu xe và hông trái xe mô tô mang biển số 49D1-555.01.

Vị trí điểm va chạm trên đường là phía bên trái đường liên xã, cách mép đường trái về phía trái 0,6m tính theo hướng đi của xe ô tô khách mang biển số 63B-005.50 là từ xã X đi xã B thuộc ấp 6, xã X, huyện Xuân Lộc, Đồng Nai.

Về vật chứng vụ án:

Xe ô tô khách mang biển số 63B-005.50, Giấy đăng ký xe mang tên Doanh nghiệp tư nhân Thuận Phát, Địa chỉ: 24 khóm 4 Nguyễn Huệ, phường 2, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang, đứng tên chủ sở hữu. Ngày 03-9-2019, Doanh nghiệp tư nhân Thuận Phát đã bán xe ô tô này cho anh Nguyễn Minh D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trả xe ô tô này cho anh D.

Xe mô tô mang biển số 49D1-555.01 đứng tên trên giấy đăng ký anh Lý Văn G, ngày 12-3-2019 anh Giàng đã bán xe mô tô này cho ông Nguyễn Việt A, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trả xe mô tô này cho anh Nguyễn Cường Quốc N là người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Việt A.

Bản cáo trạng số **39/CT-VKSXL** ngày 27-02-2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai truy tố Vũ Duy T về tội: “***Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***” theo điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Vũ Duy T khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Cáo trạng mô tả. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội: “***Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Vũ Duy T về tội: “***Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***”. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm

hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; Đại diện bị hại có đơn xin bãi nại và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo;

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 260; Điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Duy T từ 01 (một) năm 02 (hai) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Ý kiến của đại diện bị hại (ông Nguyễn Việt A) là anh Nguyễn Cường Quốc N: Đã nhận số tiền khắc phục hậu quả là 50.000.000 đồng, không có yêu cầu bổ sung, đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho Vũ Duy T.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Minh D: Đã nhận lại xe ô tô biển số 63B-005.50 và không có yêu cầu gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo; Bị hại; Đại diện bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Đại diện bị đơn dân sự, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Vũ Duy T khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Sơ đồ hiện trường, Biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 06 giờ 44 phút ngày 13-9-2019, tại đường liên xã X - B thuộc ấp 6, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, Vũ Duy T điều khiển xe ô tô khách mang biển số 63B-005.50, do đường hẹp nên T điều khiển xe ô tô chạy lần qua làn đường phía bên trái để lưu thông dẫn đến góc trái đầu xe ô tô do T điều khiển đã va chạm vào phía trước bên trái đầu xe mô tô biển số 49D1-555.01 do ông Nguyễn Việt A điều khiển, gây tai nạn giao thông. Hậu quả ông Nguyễn Việt A chết tại chỗ.

Hành vi điều khiển xe ô tô của Vũ Duy T đã vi phạm vào khoản 2, Điều 15 Luật Giao thông đường bộ là:

* Hành vi của Vũ Duy T đã vi phạm vào khoản 1, Điều 17 Luật giao thông đường bộ là: *“Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên*

phải theo chiều xe chạy của mình”, gây tai nạn, hậu quả: Ông Nguyễn Việt A chết tại chỗ.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Vũ Duy T phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, theo Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo làm chết 01 người, do đó bị xét xử theo điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Gia đình hoàn cảnh khó khăn, cha bị cáo bị cắt chân do hoại tử bệnh tiểu đường, mẹ bị cáo bị thoái hóa khớp gối, viêm dạ dày, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con nhỏ có xác nhận của ủy ban nhân dân xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, thuộc trường hợp lỗi vô ý, bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, Hội đồng xét xử sẽ ghi nhận. Đó là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân, hoàn cảnh bị cáo, điều luật đã viện dẫn; Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Đề nghị của Kiểm sát viên có 01 phần phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

[6] *Về dân sự:*

Đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Việt Anh không yêu cầu bồi thường bổ sung, nên không xét.

[7] *Về án phí:*

Bị cáo Vũ Duy Trung phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vũ Duy T phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

1. Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Duy T: **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **03** (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/6/2020).

Giao bị cáo Vũ Duy T cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được

hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí.

Buộc bị cáo Vũ Duy T nộp **200.000 (Hai trăm nghìn)** đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án; Bị hại, đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận bản án.

Nơi nhận:

- TAND. Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND. Tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Xuân Lộc;
- UBND xã Gia Kiệm, huyện Thống Nhất;
- Bị cáo; Các Đương sự;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Lễ